

ĐẠI BÁT-NIẾT-BÀN KINH TẬP GIẢI

Sưu Tập trình bày: Pháp sư Bảo Lượng-Đời Lương.

QUYỂN 29

Phẩm 19: THÁNH HẠNH (Phần 3)

- Nêu thí dụ: Hai chị em: Công Đức Thiên và Hắc Âm nữ.
- Giải thích về khổ chết.

“Này Ca-diếp! Cội gốc sinh gồm có” như thế cho đến “Quán sát sở sinh rồi, thấy là tai hại lỗi lầm.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Vì phàm phu điên đảo nên thường ham sống mà ghét chết, để nói Bồ-tát thì không như vậy.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Đây là lớp thứ ba, dùng môn quán hạnh để nói về tướng của tám khổ. Trong đây có sáu thí dụ, đều nói phàm phu ham sống, Bồ-tát thì thấy lỗi, nên xả bỏ, không ưa thích.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Dưới đây là lỗi của quán thứ hai, có sáu thí dụ.”

“Này ca-diếp! Như có thiếu nữ vào nhà người” cho đến “Rải hoa, cúng dường cung kính lễ bái.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Vì Bồ-tát làm thí dụ, Bồ-tát yêu thương chúng sinh, vì tình đời bạc bẽo, nhận thấy lỗi lầm của sinh tử, nên đều nhằm chán. Sanh là gốc của lòng tham lam, vui sướng, dụ cho người nữ. Năm ấm là chỗ cư ngụ của sanh, dụ cho ngôi nhà. Do nhân được quả, dụ cho người khác. Lễ sanh đáng ưa thích, dụ cho xinh đẹp. Trí để ngự trị thân, dụ cho chủ nhà. Danh để biểu lộ cái thật, dụ cho hỏi tên. Sinh là quả lành. Vì nhân quả của thiếu nữ kia thanh tịnh, nên dụ cho công đức. Quả chẳng phải bất tịnh, nên dụ cho trời. Tra hỏi tên để trách cứ cái thật, dụ cho hỏi việc làm, có sinh có thật dụ cho năng thí.”

“Lại ở ngoài cổng, thấy một thiếu nữ” cho đến “Nếu cô không đi tôi sẽ giết chết.” Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: Xả sanh gọi là tử, dụ cho môn ngoài, trái với sanh để hiển bày, không cần tổn từ ngữ. Liền cầm dao bén: “Thuốc men cứu sống, ví như cầm dao bén, để ngăn ngừa

cái chết.

Pháp sư Tăng Tông nói: “Chết là cái mà con người căm ghét, là tình ở bên trong, dụ cho ở ngoài cổng.”

“Người thiếu nữ đáp: “Ông thật là ngu si” cho đến “Ta đều không cần, mỗi người hãy tùy ý đi đi!”

Xét: Pháp sư Trí Tú nói: “Sinh ở báo trước, dụ cho người chị, chết ở báo sau, dụ cho người em.”

“Lúc đó, hai thiếu nữ cùng dắt nhau trở về” cho đến “Vì thế, nên tôi mời cả hai cô hãy ở tại nhà tôi.”

Xét: Pháp sư Tăng Tông nói: “Dụ cho phàm phu không có pháp tài, nên dụ cho nghèo.”

“Này Ca-diếp! Đại Bồ-tát cũng giống như vậy” cho đến “Vì thế, nên họ tham luyện hai pháp sinh tử.”

Xét: Pháp sư Trí Tú nói: “Hợp cả hai thí dụ.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Đây là thứ nhất, dùng hai thiếu nữ dụ cho phàm phu đối lại với Bồ-tát.”

Lại nữa, “Này Ca-diếp! Như con của Bà-la-môn” cho đến “Như đứa trẻ kia lượm quả Am-la rồi lại bỏ.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Đứa trẻ thơ bé dụ cho hành nghiệp mới bắt đầu. Bồ-tát thấy khổ không sâu sắc, chưa làm cho đứa trẻ quên đi sự sống, như lượm quả rồi bỏ. Nếu trí, hạnh đều sâu sắc thì sẽ không lấy, không bỏ.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Bồ-tát là dòng họ của hạnh cao quý, dụ cho con của Bà-la-môn. Nhiều kiếp đã bị khổ trong địa ngục, dứt hết thức ăn của trời, người. Phân, dụ cho ấm thân, quả dụ cho sự sinh. Hữu tình ham sống dụ cho muốn lượm lấy. Sự sống là lỗi lầm, lời Thánh nói, dụ cho người trì quả, biết được lỗi tham sống, dụ cho tự đứng cảm thấy hổ thẹn, vì sinh trong đời có năm thứ dục lạc, dụ cho rửa sạch, không bao giờ chấp mắc, dụ cho lại bỏ.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Đây là dụ thứ hai, dùng trẻ con dụ cho tiểu Bồ-tát đối đáp với Đại Bồ-tát.”

Lại nữa, “Này Ca-diếp! Ví như có người” cho đến “Vì phàm phu kia không thấy già, bệnh, chết.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Ngã tứ đường, dụ cho bốn vô lượng không có giới hạn của Phật. Châu đựng, dụ cho kinh tạng, thức ăn, dụ cho thí, giới, định. Đức Phật vì người tại gia, đầu tiên, khen ngợi bố thí, trì giới, niềm vui sinh tử. Sau, nói vô thường, nhằm khen ngợi vui Niết-bàn. Pháp này từ đầu đến cuối đều do Phật nói. Phàm phu vì tham

sinh, nên không thấy lỗi sau. Bạc Thánh vì nhận thấy lỗi nên không sinh tham. Đường ngã, tứ dụ cho bốn biện tài. Chậu đựng, dụ cho danh, cú, vị, thân. Thức ăn, dụ cho thí, giới, định. Bán, dụ cho khuyển thực hành. Khách từ phương xa đến đổi lã, dụ cho trải qua ba đường đã lâu. “Đây là vật gì?” là gọi cái mà họ mong cầu, hỏi để quyết định. Chủ bán thức ăn đáp: “Giới, Định có thể được thú vui trời, người, về sau sẽ bị chi phối bởi định luật vô thường, nghĩa là sẽ phải chết! Nghe xong, người này không vì Bồ-tát nói, mà trả giá đắt cho tôi, sinh lên cõi trời không chịu khổ bốn đường.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Nói pháp ở chỗ đông người. Dụ cho ở ngã tứ đường. Hóa chủ nói về nhân quả của trời, người. Lấy lợi dưỡng của con người như bán. Dù Bồ-tát nhận biết quả báo tốt đẹp trên cõi trời, nhưng vì nhận thấy có tai hại của cái chết, nên không muốn sinh, dụ cho người khách kia dù muốn mua ăn, nhưng vì bị cái ác là phải chết, cho nên liền bỏ.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Đây là dụ thứ ba, lấy người bán thức ăn để dụ cho giải thích giáo. Nói là nếu quả của sinh tử như vậy thì vì sao bạc Thánh lại nói nếu tu năm giới, mười điều lành, thì sẽ được thọ hưởng quả báo trời, người ư?” Đây là điều lành chứng thật nghĩa không thọ. Giáo này vốn dắt dẫn người ngu si thấp hèn. Vì nếu họ không nghe nói về thú vui trời, người thì liệu họ có bằng lòng hành đạo hay chăng?”

“Này Ca-diếp! Ví như cây độc” cho đến “Sống thấp nhất là mười tuổi, cũng đều chịu khổ.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Hai dụ này đồng chứng minh rõ ràng hề có sinh thì có tử. Tu và chết yếu, không có gì khác nhau!”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Hai dụ thứ tư, thứ năm y cứ riêng về quả báo sinh tử, chỉ có khổ mà không có vui.”

Lại nữa, “Này Ca-diếp! Ví như trên bờ biển hiểm yếu cheo leo, có cỏ che khuất” cho đến “Kinh Đại Niết-bàn quán khổ sinh.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Dụ cho Bồ-tát đối với quả báo trên cõi trời còn không tham, huống chi lại tham quả báo cõi người này ư??”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Bờ hiểm trở, dụ cho thân năm ấm. Cỏ che lấp dụ cho vô minh. Cam lộ bên mép bờ, dụ cho quả báo của thuốc hay mầu nhiệm. Hầm lớn, dụ cho khổ chết, lợm lấy quả ngay, vì ham ưa quả, là tu nhân điều lành. Trượt chân là chìm hẳn trong sinh tử.”

Pháp sư Bảo Lượng nói: “Dụ cho vì ngoại đạo mà đặt ra dụ: Bồ

hiểm trở dụ cho Phi tướng. Cỏ che khuất dụ cho quả báo của sinh tử kia, ngoại đạo không biết, chấp là Niết-bàn. Cam lộ dụ cho vui thiên định. Sống lâu một ngàn năm là tám muôn kiếp. Ăn vị Cam lộ kia, là chấp mắc thiên định. Hầm sâu là khổ sinh tử. Trợt chân, nghĩa là ngoại đạo lấy Phi tướng làm Niết-bàn, vì mất lý nên rơi vào ba đường.”

“Này Ca-diếp! Đại Bồ-tát” cho đến “Trụ trong kinh Đại Niết-bàn này để quán sát khổ già ra sao?”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Đều dụ cho sự suy yếu, hư hoại. Vua, dụ cho sắc mạnh khỏe. Nước thù địch, dụ cho già. Người dân nước khác, dụ cho nhớ nghĩ đến việc ít thịnh vượng.”

“Này Ca-diếp! Đại Bồ-tát” cho đến “Kinh Đại Niết-bàn quán khổ bệnh?”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Đoan chánh dụ cho sắc xinh đẹp mạnh khỏe. Phu nhân, dụ cho kiết ái. Vua, dụ cho bệnh. Bị khoét một mắt... dụ cho làm hư hoại sắc đẹp.”

“Này Ca-diếp! Đại Bồ-tát” cho đến “Trụ trong chú Đại Niết-bàn Đại thừa.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Chỉ trừ Nhị thiên, thông thường khổ chết, một khi đã đến, thì đều bị não loạn, nên lấy tai biến làm thí dụ. Bồ-tát đến khi chết, tâm không tán loạn. Rắn độc Ma-la màu đen. Nếu chạm trúng áo người, hoặc áo người chạm đến chỗ nó bò qua thì đều bị chết cả, nên gọi là sự va chạm độc hại. Sao A-kiết-đa, cứ tám tháng thì mọc một lần. Vì sao này để kết chú, có công năng tiêu trừ bốn thứ độc.”

Pháp sư Tăng Tông nói: “Bệnh là khổ, làm lung phao nổi thì thật là đau khổ!”

Lại nữa, “Này Ca-diếp! Ví như có người” cho đến “Kinh Đại Niết-bàn này quán khổ chết.”

Xét: Pháp sư Tăng Lượng nói: “Trên đây đã nói về chết, mà chưa nói về khổ chết. Nay, nói về các tai nạn nguy hiểm:

Không có tư lương: Các thọ căn diệt, căn không thọ khởi, gọi là chết. Căn không thọ khởi, thì đường sống đứt bật, dụ cho tai nạn nguy hiểm! Thọ căn không khởi, không khởi thì không có pháp. Không có pháp thì không thể nhờ cậy, dụ cho không có tư lương. Nẻo đường tư lương mệnh mang vô định! Dụ cho xa diệu vợi. Năm căn đều diệt, ý thức đi một mình, dụ cho không có bạn bè. Bị gió nghiệp thổi bay mãi, tìm kiếm sự sinh không dừng lại, dụ cho thường đi. Năm đường chưa phân, dụ cho không biết được bờ mé. Gặp được sinh duyên, nhân si mê

thọ sinh, dụ cho không có đèn sáng.

Trên đây, các dụ đều nói về nỗi khổ sắp thọ sinh. Từ đây trở xuống, dụ cho khổ chết. Nói tất cả khổ đều do thọ sinh. Tâm diệt, gọi là chết. Diệt không do cửa, dụ cho không có cửa. Căn không thọ khởi, dụ cho có nơi chốn. Không hay biết khổ vui, dụ cho không thể chữa trị. Các căn diệt dần, sức khỏe không chế ngự nổi, dụ cho không có ngăn cấm. Thọ căn (Cơ quan cảm nhận) đã diệt, không còn sinh lại, dụ cho không được thoát. Căn sinh diệt đã khác, tướng mạo bên ngoài không thay đổi, dụ cho không có phá hoại. Người không nhìn thấy, dụ cho chất độc của cơn ưu sầu, không thể hại người, dụ cho chẳng phải sắc xấu ác, con người rất lo sợ tai họa của cái chết kia, dụ cho sợ hãi. Căn này đều diệt, dụ cho ở thân. Diệt không thể thấy, dụ cho không thể hay biết.”

□